



VN

Kim chạy thận nhân tạo

< HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG >

Đọc kĩ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng sản phẩm

Chỉ định

Thiết bị này phải được sử dụng bởi nhân viên y tế hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Mục đích sử dụng

Dùng để tạo đường dẫn máu ra/về trong chạy thận nhân tạo cho bệnh nhân suy thận.

Chống chỉ định

• Không được tái sử dụng.

Điều kiện bảo quản

• Không được bảo quản ở độ ẩm và nhiệt độ quá cao

Hình dạng và cấu trúc

Thiết bị này bao gồm đầu kim, chuỗi kim, cánh xoay, ống dẫn, kẹp, đầu nối Luer, nắp Luer và nắp kim. Một số mẫu có lỗ bên ở đầu ống kim.

Cảnh báo

Khi kết nối với đầu nối Luer, hãy giữ cho các bộ phận kết nối thẳng hàng. Không để thuốc dính vào phần kết nối. Luôn kiểm tra tình trạng kết nối trong quá trình sử dụng. [Nếu các bộ phận được nối lệch hoặc có chất lỏng dính vào bề mặt khớp nối, việc khớp nối kém có thể dẫn đến hiện tượng bung ra và rò rỉ máu trong khi sử dụng, gây tụt huyết áp ở bệnh nhân.] (Xem Hình 1.)

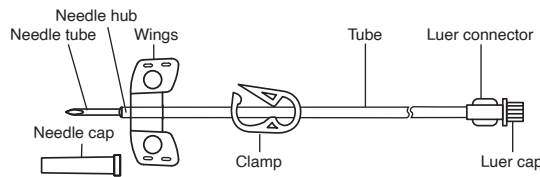
Thận trọng

1. Thận trọng liên quan đến sử dụng

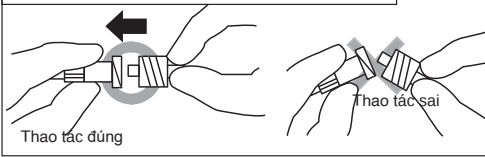
- 1) Thao tác thiết bị cần thận để tránh vô tình bị kim đâm.
- 2) Sử dụng thiết bị ngay sau khi mở niêm phong bao bì.
- 3) Khi tháo nắp kim, hãy kéo thẳng ra để tránh chạm vào đầu kim.
- 4) [Đầu kim có thể bị biến dạng, khiến việc chọc kim trở nên khó khăn hơn.] (Xem Hình 2.)
- 5) Khi cần thiết, sau khi tháo nắp kim, hãy xả dung dịch muối sinh lý qua đường dẫn chất lỏng bên trong để làm đầy và loại bỏ không khí.
- 6) Khi kết nối đầu nối Luer, thao tác cần thận để tránh không khí lọt vào.
- 7) Khi sử dụng kẹp, hãy đảm bảo ống dẫn không bị lệch trong kẹp và đảm bảo rằng kẹp đã được đóng chặt.
- 8) Không đẩy lại nắp kim sau khi đã tháo ra. [Việc đẩy lại có thể gây nguy cơ bị kim đâm thương trong quá trình thao tác; hơn nữa, nếu nắp kim được đẩy lệch, ống kim có thể xuyên thủng nắp kim]

2. Thận trọng chung

- 1) Luôn theo dõi trong suốt quá trình sử dụng để phát hiện hư hỏng thiết bị, lỏng khớp nối, rò rỉ dịch, v.v.
- 2) Nếu phát hiện vết nứt tại phần nối của thiết bị, phải ngừng sử dụng ngay và thay bằng thiết bị mới.
- 3) Cần thận để ống dẫn hoặc các bộ phận khác không bị kẹt dưới cơ thể bệnh nhân, v.v. [Ống có thể bị gãy, kẹp chặt hoặc hư hỏng]
- 4) Không sử dụng ống dẫn khi bị xoắn, gấp, gấp khúc hoặc đang bị kéo căng.
- 5) Cần thận không kéo, đẩy hoặc bẻ cong vùng nối giữa ống dẫn và đầu nối Luer bằng lực quá mạnh. [Có nguy cơ bị tuột, hư hỏng hoặc giãn ống]
- 6) Cần thận không tác động lực quá mạnh lên ống kim. [Có nguy cơ bị cong, gãy ống kim hoặc hư hỏng chuỗi kim].
- 7) Khi sử dụng thiết bị, không tạo áp lực nội bộ vượt mức. [Thiết bị có thể bị vỡ, gây nguy cơ mảnh vỡ xâm nhập vào cơ thể bệnh nhân.]
- 8) Khi kết nối đầu nối Luer, không siết quá chặt. [Có nguy cơ đầu nối bị kẹt, gãy hoặc gây rò rỉ máu, lọt khí tại vị trí nối].
- 9) Sau khi đã thiết lập đường vào mạch máu, tháo vòng bít do huyết áp ngay lập tức. [Giữ vòng bít có thể dẫn đến rò rỉ máu.]
- 10) Cần thận kẹp mạnh bằng kẹp phẫu thuật hoặc dụng cụ tương tự. Cũng cần tránh làm hỏng ống bằng các vật sắc nhọn như đầu kim tiêm hoặc kéo. [Có nguy cơ rò rỉ dịch, lọt khí hoặc vỡ ống.]
- 11) Luôn theo dõi các dấu hiệu cho thấy tốc độ dòng máu không đủ trong thiết bị hoặc thiết bị kết hợp sử dụng (do cố định không đúng, tắc nghẽn, đầu kim chạm thành mạch, hẹp mạch, v.v.), tăng áp lực tĩnh mạch (do đông máu, tắc đường hồi lưu, tuột ống kim hoặc lấy máu không đủ, v.v.), và xác nhận rằng không có bọt khí cùng với dòng máu lưu thông bình thường.
- 12) Khi sử dụng thiết bị, có thể xảy ra hiện tượng lỏng khớp nối giữa đầu nối Luer và đầu nối của thiết bị y tế đi kèm. Sử dụng đầu nối Luer có khóa (lock-type) để đảm bảo kết nối chắc chắn. Ngoài ra, thường xuyên kiểm tra hiện tượng rò rỉ hoặc tuột khớp nối, và thực hiện các biện pháp phù hợp như siết lại đầu nối. [Sự lỏng hoặc tuột của các khớp nối có thể gây rò rỉ máu.]
- 13) Khi kết nối thiết bị này với thiết bị y tế khác, đẩy đầu nối Luer có khóa thẳng vào, kiểm tra khớp nối chắc chắn rồi mới siết khóa. [Siết khóa khi khớp nối chưa chặt có thể gây rò rỉ máu hoặc lọt khí].
- 14) Nếu tạm thời tháo bỏ ống máu trong quá trình tuần hoàn ngoài cơ thể, hãy đẩy kín phần nối bằng nắp bảo vệ để duy trì độ sạch.
- 15) Thiết bị được làm bằng nhựa tổng hợp, có thể suy giảm chất lượng ở nhiệt độ thấp. Cần thao tác cẩn thận trong môi trường lạnh. [Thiết bị có thể bị nứt vỡ.]
- 16) Chưa đánh giá an toàn từ trường (MRI) cho thiết bị này.
- 17) Vứt bỏ thiết bị vào thùng rác y tế chuyên dụng theo quy định của cơ sở y tế.
- 18) Bất kỳ sự cố nào xảy ra cần được báo cáo cho nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia của bạn.



Hình 1 Kết nối của đầu nối luer loại lock-type



Hình 2. Tháo nắp kim



- 19) Không sử dụng nếu bao bì bị hỏng.
- 20) Nếu thiết bị bị tiếp xúc với điều kiện bất thường (ví dụ: nhiệt độ hoặc độ ẩm cao) hoặc vô tình bị mở ra trước khi sử dụng, thì không được sử dụng thiết bị đó.
- 21) Tái sử dụng thiết bị có thể dẫn đến tình trạng nhiễm trùng.

Hướng dẫn sử dụng

1. Khi cần thiết, cọ sạch và khử khuẩn vị trí chọc kim.
2. Mở bao bì và lấy thiết bị ra. Đóng kẹp ống dẫn.
3. Giữ phần cánh và kéo thẳng nắp kim ra để tháo. (Xem Hình 2.)
4. Xác nhận đầu chấm đen trên chuỗi kim, đầu này cho biết mặt vát (bevel) của đầu kim; đầu chấm đó được đặt đối diện 180° với đầu chấm đen.
5. Giữ phần cánh và chọc ống kim vào vị trí chọc kim.
6. Nới lỏng nắp Luer và mở kẹp ống dẫn. Xác nhận rằng thiết bị đã được đưa vào trong mạch máu (đảm bảo đường vào mạch máu đã được thiết lập) bằng cách quan sát màu chảy trong ống dẫn.
7. Đóng kẹp lại.
8. Tháo nắp Luer ra khỏi đầu nối Luer.
9. Kết nối đầu nối Luer của kim A.V. Fistula với đầu nối Luer của bộ dây máu. (Xem Hình 1.)
10. Mở kẹp ống dẫn. Xác nhận rằng tốc độ dòng máu đã đủ. Khi cần thiết, cố định thiết bị bằng băng dính, che phủ vị trí chọc kim bằng gạc vô khuẩn, sau đó tiến hành tuần hoàn ngoài cơ thể.
11. Vứt bỏ thiết bị sau khi sử dụng.

Quy cách đóng gói

Xem trong từng loại bao bì.

Ký hiệu trên nhãn

- | | |
|----------------------------------|--------------------------------|
| STERILE EO | Tiệt trùng bằng ethylene oxide |
| Không sử dụng nếu bao bì hư hỏng | |
| Không chứa chất gây sốt | |
| Không được tái sử dụng | |
| Ngày sản xuất | |
| Hạn sử dụng | |
| LOT | Số lô sản xuất |
| Đễ vỡ, thao tác cẩn thận | |
| Nhà sản xuất | |



Cơ sở sản xuất:
NIPRO (THAILAND) CORPORATION LIMITED
10/2 Moo 8 Bangnomko, Sena,
Phra Nakhon Si Ayutthaya 13110, THAILAND

SẢN XUẤT TẠI THÁI LAN

D-THATC-AUF
DNTCAVFB (2025-01-06)

210 mm.

210 mm.

297 mm.

297 mm.